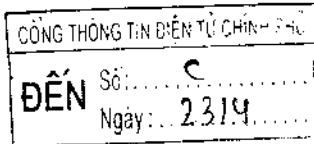


Số: 08 /2014/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 21 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn
Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 108/2003/QĐ-TTg ngày 05/6/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 24/2010/QĐ-TTg ngày 03/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam;

Theo đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai tại Tờ trình số 13/TTr-KTM ngày 28/02/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 12/2007/QĐ-UBND ngày 15/5/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thủ trưởng các đơn vị, tổ chức kinh tế, cá nhân liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận :

- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TP, TC;
- Cục RSVB- Bộ Tư pháp;
- TVTU, TTHĐND, UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, TH, NC, VX, KTN.



Lê Phước Thanh

QUY ĐỊNH

**Về chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn
Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 08./2014/QĐ-UBND
ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định các chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư được áp dụng trên địa bàn Khu kinh tế mở Chu Lai (sau đây gọi tắt là KKTM Chu Lai) được xác định tại Quyết định 24/2010/QĐ-TTg ngày 03/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư tại KKTM Chu Lai.

Điều 2. Quy định chung

1. Danh mục lĩnh vực cấm đầu tư, danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện, danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư, danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư; danh mục lĩnh vực được ưu đãi về thuế nhập khẩu; danh mục địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Chính phủ.

2. Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư hoặc thẩm tra đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và Quy trình đầu tư do Ban Quản lý KKTM Chu Lai ban hành được công bố, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc Ban Quản lý KKTM Chu Lai và trong trang thông tin điện tử của Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai.

3. Các dự án đầu tư vào phạm vi KKTM Chu Lai được hưởng chính sách ưu đãi áp dụng đối với địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ về đầu tư, đất đai, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và các ưu đãi khác theo quy định.

Đối với các dự án có quy mô lớn (từ 500 triệu USD trở lên) hoặc dự án có ý nghĩa kinh tế - xã hội đặc biệt quan trọng, Ban Quản lý KKTM Chu Lai có trách nhiệm xem xét tham mưu UBND tỉnh đề xuất với các Bộ, ngành Trung ương về cơ chế ưu đãi đầu tư vượt trội.

4. Nhà đầu tư được quyền lựa chọn thực hiện các dự án đầu tư tại KKTM Chu Lai trừ những dự án thuộc danh mục lĩnh vực cấm đầu tư theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Chương II

CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Mục 1

CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

Điều 3. Ưu đãi về thuế

1. Thuế thu nhập doanh nghiệp: Dự án đầu tư mới thực hiện tại KKTM Chu Lai được hưởng các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, như sau:

a) Được hưởng thuế suất ưu đãi 10% trong thời gian 15 năm kể từ năm đầu tiên dự án đầu tư mới của doanh nghiệp có doanh thu; đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được tính từ ngày được cấp giấy chứng nhận là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đối với dự án ứng dụng công nghệ cao được tính từ ngày được cấp giấy chứng nhận dự án ứng dụng công nghệ cao.

b) Được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế, giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 09 năm tiếp theo (trừ các khoản thu nhập không được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật).

c) Đối với các dự án cần đặc biệt thu hút đầu tư có quy mô lớn và công nghệ cao thì thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi có thể kéo dài thêm, nhưng thời gian kéo dài thêm không quá mười lăm năm.

2. Thuế thu nhập cá nhân: Giảm 50% thuế thu nhập đối với thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công mà cá nhân có được do làm việc tại KKTM Chu Lai đối với người Việt Nam và người nước ngoài.

3. Thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu

Các dự án đầu tư vào KKTM Chu Lai được hưởng ưu đãi về thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu theo quy định tại Điều 12 Nghị định 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu.

4. Ưu đãi về thuế trong khu phi thuế quan

a) Thuế xuất nhập khẩu

Hàng hóa từ khu phi thuế quan xuất khẩu ra nước ngoài; hàng hóa từ nước ngoài nhập khẩu vào khu phi thuế quan và chỉ sử dụng trong khu phi thuế quan; hàng hóa từ khu phi thuế quan chuyển sang hoặc bán cho các khu phi thuế quan khác và ngược lại không thuộc đối tượng chịu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Hàng hóa thuộc Danh mục xuất xứ Khu phi thuế quan (hàng hóa sản xuất tại Khu phi thuế quan sử dụng 100% nguyên liệu trong nước) đưa vào nội địa không phải nộp thuế nhập khẩu.

Hàng hóa sản xuất, gia công, tái chế, lắp ráp tại Khu phi thuế quan có sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu trực tiếp từ nước ngoài, khi nhập khẩu vào nội địa chỉ phải nộp thuế nhập khẩu đối với phần nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài cấu thành trong hàng hóa đó.

b) Thuế tiêu thụ đặc biệt

Hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt được sản xuất, tiêu thụ trong Khu phi thuế quan hoặc được nhập khẩu từ nước ngoài vào Khu phi thuế quan và ngược lại không phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt từ nội địa xuất khẩu vào Khu phi thuế quan không phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt từ Khu phi thuế quan chuyển sang hoặc bán cho các khu phi thuế quan khác và ngược lại không phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

c) Thuế giá trị gia tăng

Hàng hóa, dịch vụ sản xuất và tiêu thụ trong Khu phi thuế quan và từ nước ngoài nhập khẩu vào Khu phi thuế quan và ngược lại không phải chịu thuế giá trị gia tăng.

Hàng hóa, dịch vụ từ nội địa Việt Nam xuất khẩu vào Khu phi thuế quan được hưởng thuế suất thuế giá trị gia tăng là 0%.

Hàng hóa, dịch vụ từ Khu phi thuế quan chuyển sang hoặc bán cho các khu chế xuất và ngược lại không phải chịu thuế giá trị gia tăng.

Điều 4. Ưu đãi về đất đai

1. Một số quy định chung về đất đai

a) Hình thức và thời hạn thuê đất, giao đất: Thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Phương thức nộp tiền thuê đất, tiền sử dụng đất

* Đối với hình thức thuê đất:

Trường hợp thuê đất trong khu chức năng đã được đầu tư kết cấu hạ tầng: Nhà đầu tư thỏa thuận với chủ đầu tư hạ tầng khu chức năng về phương thức nộp tiền thuê đất.

Trường hợp thuê đất tại các khu chức năng chưa được đầu tư kết cấu hạ tầng: Nhà đầu tư nước ngoài được lựa chọn nộp tiền thuê đất hằng năm hoặc nộp tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê. Nhà đầu tư trong nước nộp tiền thuê đất hằng năm.

* Đối với hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất: Nhà đầu tư trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được giao đất thực hiện nộp tiền sử dụng đất một lần.

c) Đơn giá giao đất, thuê đất

Đối với dự án đầu tư tại khu chức năng đã đầu tư kết cấu hạ tầng, nhà đầu tư thỏa thuận giá thuê lại đất và phí sử dụng hạ tầng với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng.

Đối với dự án đầu tư tại khu chức năng chưa đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nhà đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, thuê mặt nước theo giá đất do UBND tỉnh công bố hằng năm và được hưởng các ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại điểm 2, điều này.

2. Miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước

Các dự án đầu tư tại các khu chức năng thuộc KKTM Chu Lai chưa đầu tư kết cấu hạ tầng được hưởng các ưu đãi về miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước, cụ thể như sau:

a) Miễn, giảm tiền sử dụng đất:

Miễn tiền sử dụng đất đối với dự án thuộc danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư; dự án xây dựng ký túc xá sinh viên, xây dựng nhà ở công nhân khu công nghiệp, khu kinh tế; dự án xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh (xã hội hóa) thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục, thể thao và các trường hợp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Giảm 50% tiền sử dụng đất phải nộp đối với dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư.

Giảm 30% tiền sử dụng đất phải nộp đối với các dự án còn lại.

b) Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước

Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với: dự án đầu tư thuộc lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư; dự án đầu tư xây dựng ký túc xá sinh viên bằng tiền ngân sách nhà nước, xây dựng nhà ở công nhân khu công nghiệp; dự án xây dựng các công trình công cộng có mục đích kinh doanh (xã hội hóa) thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục, thể thao, khoa học – công nghệ.

Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước trong thời gian xây dựng theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp dự án có nhiều hạng mục công trình hoặc giai đoạn xây dựng độc lập với nhau thì miễn tiền thuê đất theo từng hạng mục hoặc giai đoạn xây dựng độc lập đó; trường hợp không thể tính riêng được từng hạng mục hoặc giai đoạn xây dựng độc lập thì thời gian xây dựng được tính theo hạng mục công trình có tỷ trọng vốn lớn nhất.

Miễn tiền thuê đất 15 năm kể từ ngày hoàn thành xây dựng đi vào hoạt động đối với dự án thuộc danh mục lĩnh vực khuyến khích đầu tư.

Miễn tiền thuê đất 11 năm kể từ ngày hoàn thành xây dựng đi vào hoạt động đối với các dự án còn lại.

Mục 2 **HỖ TRỢ ĐẦU TƯ**

Điều 5. Hỗ trợ về hạ tầng kỹ thuật dùng chung

1. Đối với dự án đầu tư, xây dựng và kinh doanh hạ tầng các khu chức năng trong KKTМ Chu Lai được Nhà nước đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật về giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc đến hàng rào các khu chức năng; hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình xử lý nước thải, chất thải rắn tập trung của các khu chức năng.

2. Đối với các dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp, khu thương mại tự do được đảm bảo hạ tầng giao thông, điện, nước, thông tin liên lạc đến ranh giới dự án.

3. Đối với các dự án khác, tùy theo vị trí dự án sẽ được đầu tư hạ tầng kỹ thuật đáp ứng cho việc triển khai dự án.

Tùy theo điều kiện ngân sách được Chính phủ bố trí, mức hỗ trợ cụ thể trong từng trường hợp nêu trên sẽ được quyết định tại thời điểm nhà đầu tư triển khai dự án.

Điều 6. Hỗ trợ chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng

Tùy theo quy mô và tính chất từng dự án, Ban Quản lý KKTМ Chu Lai sẽ xem xét hỗ trợ một phần chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng. Tuy nhiên, đối với các dự án chưa giải phóng mặt bằng, để dự án nhanh chóng triển khai, Ban Quản lý KKTМ Chu Lai thỏa thuận với chủ đầu tư ứng trước chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng. Việc hoàn trả các chi phí ứng trước sẽ được thực hiện, như sau:

Trường hợp dự án được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai, nếu thực hiện ứng trước chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án đã được xét duyệt thì được hoàn trả bằng hình thức trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp. Số tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án đã được phê duyệt còn lại chưa được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp (nếu có) được tính vào vốn đầu tư của dự án.

Trường hợp dự án được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai mà được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất thì chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án đã phê duyệt được tính vào vốn đầu tư của dự án.

Ban Quản lý KKTМ Chu Lai chịu mọi chi phí liên quan đến công tác xây dựng các khu tái định cư cho các dự án trên địa bàn KKTМ Chu Lai (trừ các dự án đầu tư kinh doanh khu đô thị).

Điều 7. Hỗ trợ đầu tư xây dựng khu nhà ở công nhân

Đối với dự án xây dựng khu nhà ở công nhân trên địa bàn KKTM Chu Lai, ngoài các cơ chế, chính sách theo quy định của Chính phủ, chủ đầu tư còn được hưởng các hỗ trợ, sau:

a) Được hỗ trợ 100% chi phí giải phóng mặt bằng trên khu đất đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng nhà ở công nhân.

b) Được sử dụng tối đa 20% quỹ đất ở của dự án theo quy hoạch chi tiết xây dựng nhà ở công nhân để xây dựng công trình kinh doanh thương mại. Việc sử dụng diện tích làm nhà ở thương mại này phải thực hiện đúng theo quy định của Luật Nhà ở và các văn bản liên quan.

c) Được hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong phạm vi dự án theo quy định và hỗ trợ tín dụng đầu tư bằng hình thức:

Hỗ trợ 50% lãi suất vay vốn để thực hiện dự án.

Trong đó, lãi suất vay được hỗ trợ không được cao hơn lãi suất ngân hàng thương mại quy định. Mức vốn vay được hỗ trợ lãi suất tối đa không quá 70% tổng mức đầu tư dự án và mức hỗ trợ lãi suất vay không quá 40 tỷ đồng/dự án. Tổng mức đầu tư dự án được xác định dựa trên tổng mức đầu tư của Chủ đầu tư nhưng không quá suất đầu tư của dự án do Bộ Xây dựng công bố và được UBND tỉnh thống nhất.

Lãi vay được tính theo tiến độ vay vốn đầu tư vào dự án và có hợp đồng tín dụng cụ thể. Thời gian hỗ trợ tối đa là 05 năm và được tính từ khi hoàn thành xong phần xây dựng móng của công trình.

Điều 8. Hỗ trợ đào tạo lao động trong diện giải tỏa đền bù

Hằng năm, dựa vào nguồn ngân sách được Trung ương phân bổ, trên cơ sở khảo sát nhu cầu lao động phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn, Ban Quản lý KKTM Chu Lai làm đầu mối phối hợp với các ngành, địa phương liên quan và các tổ chức, đơn vị đào tạo nghề để đào tạo cho người lao động thuộc diện giải tỏa đền bù thuộc địa bàn KKTM Chu Lai.

Điều 9. Hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính

1. Thực hiện cơ chế “một cửa, tại chỗ” đối với các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư - kinh doanh tại KKTM Chu Lai theo Quy chế do UBND tỉnh Quảng Nam ban hành, Ban Quản lý KKTM Chu Lai là cơ quan đầu mối tiếp nhận, giải quyết và phối hợp giải quyết các thủ tục liên quan dự án đầu tư trong suốt quá trình triển khai tại KKTM Chu Lai như thành lập doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, đăng ký mã số thuế, khắc dấu doanh nghiệp, v.v.

Nhà đầu tư không phải nộp bất kỳ khoản chi phí dịch vụ nào trong quá trình giải quyết thủ tục đầu tư - kinh doanh tại KKTM Chu Lai, trừ các khoản phí và lệ phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các cơ quan chức năng liên quan thuộc tỉnh (các Sở, ngành liên quan và UBND huyện Núi Thành, UBND thành phố Tam Kỳ) có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý KKTM Chu Lai giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính có liên quan đến đầu tư - kinh doanh tại KKTM Chu Lai theo yêu cầu của cơ quan đầu mối hoặc của nhà đầu tư trong thời hạn quy định tại Quy chế do UBND tỉnh Quảng Nam, Ban Quản lý KKTM Chu Lai ban hành.

Điều 10. Hỗ trợ quảng cáo và giới thiệu sản phẩm

Nhà đầu tư được miễn toàn bộ chi phí đăng tin, quảng cáo trên trang thông tin điện tử của Ban Quản lý KKTM Chu Lai kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Quyền hạn và trách nhiệm của Ban Quản lý KKTM Chu Lai

1. Cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, quyết định và các loại văn bản liên quan đến dự án đầu tư - kinh doanh theo thẩm quyền.

2. Giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, mặt nước chuyên dùng cho nhà đầu tư có nhu cầu sử dụng đất trong KKTM Chu Lai theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

3. Tham mưu UBND tỉnh ban hành giá đất để giao đất, đơn giá thuê đất, thuê mặt nước cho các dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn KKTM Chu Lai.

4. Quyết định mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, mức miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo từng dự án nhằm bảo đảm khuyến khích đầu tư trên cơ sở giá đất do UBND tỉnh công bố đối với trường hợp giao lại đất, cho thuê đất mà không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất.

5. Xây dựng kế hoạch đầu tư, kêu gọi và huy động mọi nguồn vốn để đầu tư vào KKTM Chu Lai.

6. Làm đầu mối giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, triển khai và thực hiện các dự án đầu tư, kinh doanh và hoạt động tại KKTM Chu Lai; phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan trong việc bảo đảm mọi hoạt động trong KKTM Chu Lai.

7. Ban hành Quy định về trình tự giải quyết thủ tục đầu tư tại KKTM Chu Lai theo nguyên tắc “một cửa, tại chỗ” nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các nhà đầu tư trên địa bàn KKTM Chu Lai.

8. Thực hiện các nhiệm vụ về quản lý lao động trên địa bàn theo ủy quyền.

Điều 12. Quyền hạn và trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, UBND các địa phương liên quan

1. Cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ trong phạm vi thẩm quyền; thực hiện quản lý chuyên ngành đối với các dự án đầu tư trên địa bàn KKTM Chu Lai theo quy định của pháp luật liên quan ở những lĩnh vực chưa ủy quyền hoặc không ủy quyền cho Ban Quản lý KKTM Chu Lai.

2. Phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Quản lý KKTM Chu Lai thực hiện đầy đủ các quy định tại Quy chế hoạt động của KKTM Chu Lai, Quy định này và thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong KKTM Chu Lai hoạt động được thuận lợi.

3. Ngoài các quy định tại khoản 1 và 2 Điều này, UBND huyện Núi Thành và thành phố Tam Kỳ thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm, thực hiện:

- Chức năng chủ đầu tư và quản lý các cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và các khu chức năng khác trên địa bàn theo phân cấp và ủy quyền của UBND tỉnh Quảng Nam.

- Việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư cho các đối tượng thuộc diện di dời của các dự án đầu tư trên địa bàn để bàn giao cho nhà đầu tư.

- Quản lý hiện trạng, các thủ tục pháp lý về đất đai, xây dựng nhà ở cho nhân dân trên địa bàn theo đúng quy định pháp luật.

- Các dự án chương trình đầu tư, phát triển kinh tế địa phương phù hợp quy hoạch, kế hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Điều 13. Trách nhiệm, nghĩa vụ của nhà đầu tư

Nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư - kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng trong KKTM Chu Lai có trách nhiệm và nghĩa vụ:

1. Tuân thủ các quy định Quyết định 24/2010/QĐ-TTg ngày 03/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam; Quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong KKTM Chu Lai đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; sử dụng đất đúng mục đích được giao lại hoặc được thuê, được thuê lại và các nội dung tại quy định này.

2. Thực hiện đúng và đầy đủ các cam kết tại Bản đăng ký/đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư, các quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư về mục tiêu và quy mô của dự án; địa điểm thực hiện dự án; vốn đầu tư; nhu cầu và tiến độ sử dụng đất; thời hạn thực hiện dự án; thiết kế cơ sở dự án; tiến độ thực hiện dự án; giải pháp về công nghệ - môi trường - phòng chống cháy nổ; nhập khẩu máy móc thiết bị; tuyển dụng - sử dụng lao động. Trường hợp vi phạm sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình hoạt động, tình hình lao động định kỳ hằng tháng, hằng quý và hằng năm cho Ban Quản lý KKTМ Chu Lai.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện Quy định này nếu phát hiện có thái độ sách nhiễu, gây phiền hà, cản trở nhà đầu tư thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định; nếu gây thiệt hại về vật chất thì phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư theo quy định hiện hành của pháp luật.

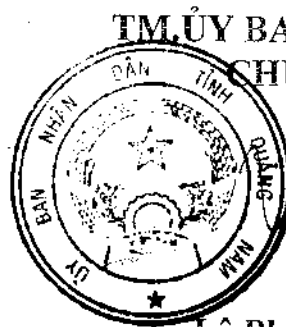
Điều 15. Áp dụng ưu đãi đầu tư

1. Những vấn đề khác liên quan đến hoạt động của các nhà đầu tư trên địa bàn KKTМ Chu Lai chưa được nêu tại Quy định này thì được thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Trường hợp pháp luật, chính sách mới được ban hành có các quyền lợi và ưu đãi cao hơn so với quyền lợi và ưu đãi mà nhà đầu tư đã được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được hưởng các quyền lợi và ưu đãi mới trong thời gian ưu đãi còn lại (nếu có) kể từ ngày pháp luật, chính sách mới có hiệu lực.

Điều 16. Giao Ban Quản lý KKTМ Chu Lai chủ trì hướng dẫn thực hiện Quy định này và tổng hợp những vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Phước Thanh